

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Khoa học Vật liệu

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phan Bách Thắng

2. Ngày tháng năm sinh: 13/11/1979; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Vietnam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Hồng Phong, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số 773, Đường Phạm Văn Bạch, Phường 12, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Số 773, Đường Phạm Văn Bạch, Phường 12, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0797907700;

E-mail: pbthang@inomar.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 11,2001 đến tháng, năm 05,2003: Trợ giảng tại Khoa Vật lý - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 06,2003 đến tháng, năm 08,2004: Giảng viên tại Khoa Vật lý - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 08,2004 đến tháng, năm 06,2009: Nghiên cứu sinh tại Đại học SungKyunKwan, Hàn Quốc

Từ tháng, năm 09,2009 đến tháng, năm 09,2010: Phó trưởng Bộ môn Vật liệu và Linh kiện Màng mỏng tại Khoa Khoa học Vật liệu - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 10,2010 đến tháng, năm 10,2012: Phó trưởng Bộ môn Vật liệu Từ và Y Sinh tại Khoa Khoa học Vật liệu - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 05,2011 đến tháng, năm 01,2017: Phó trưởng phòng PTN Vật liệu Kỹ thuật cao tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 11,2012 đến tháng, năm 11,2017: Chủ tịch công đoàn Khoa - Khoa học Vật liệu; Ủy viên Thường vụ công đoàn trường (Trường ban chuyên môn) tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 10,2012 đến tháng, năm 07,2018: Trưởng bộ môn Vật liệu Nano và Màng mỏng tại Khoa Khoa học Vật liệu - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 05,2013 đến tháng, năm 01,2017: Phó trưởng khoa tại Khoa Khoa học Vật liệu - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Từ tháng, năm 01,2017 đến tháng, năm 12,2021: Giám đốc tại Trung Tâm Nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử, ĐHQG-HCM

Chức vụ: Hiện nay: Giám đốc; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng Khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trung Tâm Nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử, ĐHQG-HCM

Địa chỉ cơ quan: Phường Linh Trung, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM

Điện thoại cơ quan: +842837246692

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Khoa học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp.HCM.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

Trường Đại học Khoa học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp.HCM.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 4 tháng 9 năm 2001, số văn bằng: 61VL/9_01, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý Ứng dụng

Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng TS [5] ngày 25 tháng 8 năm 2009, số văn bằng: 248, ngành: Công nghệ, chuyên ngành: Vật liệu Điện tử

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Đại học Sungkyunkwan, Hàn Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 20 tháng 1 năm 2015, ngành: Vật Lý

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Các nghiên cứu chính của ứng viên tập trung vào tính chất vật lý (tính chất điện, nhiệt, quang, cơ chế truyền dẫn điện tích, truyền dẫn nhiệt của dao động mạng,...) của các vật liệu có cấu trúc thấp chiều ứng dụng trong lĩnh vực lưu trữ dữ liệu, chuyển đổi năng lượng nhiệt năng thành điện năng, khoa học sự sống,...

a.Hướng nghiên cứu 1 (chính): Vật liệu có khả năng lưu trữ dữ liệu ứng dụng trong bộ nhớ điện trở.

b.Hướng nghiên cứu 2 (chính): Vật liệu ứng dụng trong chuyển hóa năng lượng (nhiệt năng thành điện năng,...).

c.Hướng nghiên cứu 3 (chính): Vật liệu nano ứng dụng trong lĩnh vực khoa học sự sống (phát hiện sớm bệnh, điều trị bệnh trúng đích, quan trắc và xử lý ô nhiễm môi trường).

d.Hướng nghiên cứu 4 (Phụ): Nghiên cứu tính chất Điện - Quang - Từ của vật liệu có cấu trúc thấp chiều (ứng dụng làm điện cực dẫn điện trong suốt, cửa sổ thông minh, quang điện hóa tách nước).

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 1 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) ... HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận án ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 4 cấp Nhà nước; 6 cấp Bộ;

- Đã công bố (số lượng) 144 bài báo khoa học, trong đó 108 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua Đại học Quốc gia Tp.HCM	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2013
2	Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua Đại học Quốc gia Tp.HCM	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2015
3	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Dựa theo các nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo được quy định trong Luật giáo dục và luật Khoa học và Công nghệ, ứng viên tự đánh giá như sau:

- Ứng viên được đào tạo theo hệ chính quy hệ Đại học (trong nước) và sau đại học (Hàn Quốc), công tác và làm việc trong môi trường giáo dục, nghiên cứu (Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM; Đại học Sungkyunkwan, Hàn Quốc; Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu cấu trúc nano và phân tử, ĐHQG-HCM) từ 2001. Có đủ kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng ngoại ngữ (Anh văn) để thực hiện các công việc liên quan đến giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học thuộc chuyên môn.

a. Nhiệm vụ giảng dạy:

- Ứng viên hoàn thành tốt công tác giảng dạy Đại học và Sau đại học, hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, và nghiên cứu sinh thực hiện khóa luận tốt nghiệp Đại học, luận văn Thạc sĩ và luận án Tiến sĩ. Ứng viên đã hướng dẫn thành công 13 Thạc sĩ lĩnh vực Vật lý, Khoa học Vật liệu và 01 Tiến sĩ ngành Khoa học Vật liệu. Hiện ứng viên đang hướng dẫn và đồng hướng dẫn 04 nghiên cứu sinh ngành Khoa học Vật liệu và Vật lý. Ứng viên đã chủ biên 01 Sách chuyên khảo được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong chương trình đào tạo bậc Đại học và Sau đại học của Khoa Khoa học và Công nghệ Vật liệu, Khoa Vật lý - Vật lý kỹ thuật thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM.

- Ứng viên tham gia xây dựng chương trình đào tạo bậc Đại học và Cao học ngành Khoa học Vật liệu thuộc Khoa Khoa học và Công nghệ Vật liệu, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM.

- Ứng viên chủ trì xây dựng chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ lĩnh vực Vật liệu cấu trúc nano và phân tử thuộc ĐHQG-HCM. Đặc điểm của chương trình này gồm (1) nghiên cứu toàn thời gian, (2) học bổng toàn phần, (3) điều kiện tốt nghiệp của nghiên cứu sinh: 02 công bố ISI-Q1 ở vai trò chính và Luận án được viết bằng tiếng Anh.

b. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học:

- Ứng viên là chủ nhiệm và tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, trong đó ứng viên đã và đang chủ nhiệm 10 đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước và cấp ĐHQG-HCM (8/10 đã nghiệm thu). Đặc biệt, ứng viên hiện đang chủ nhiệm 01 chương trình nghiên cứu trọng điểm gắn liền với Nhóm nghiên cứu mạnh ĐHQG-HCM ngành Vật lý (9 nhóm ngành, mỗi nhóm ngành chỉ tuyển chọn 01 chương trình nghiên cứu). Ứng viên và cộng sự đã công bố thành công 144 công trình khoa học (108 quốc tế) tại các hội nghị khoa học trong nước và quốc tế, trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế (ISI). Ứng viên tham gia thường xuyên và có báo cáo (Keynote, Invited speaker, Oral) tại các hội nghị khoa học trong lĩnh vực Vật lý, Khoa học vật liệu.

- Từ 1/1/2017, ứng viên đảm nhiệm vai trò quản lý Trung tâm nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Ở vai trò này, ứng viên đã chủ trì xây dựng thành công 02

chương trình đã được Giám đốc Đại học Quốc gia phê duyệt thực hiện là (1) Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ lĩnh vực Vật liệu cấu trúc nano và phân tử, Quyết định số 1151/QĐ-ĐHQG ngày 16/10/2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM (Yêu cầu tốt nghiệp Tiến sĩ là NCS phải công bố thành công 02 ISI-Q1 ở vai trò tác giả chính và Luận án được viết bằng Tiếng Anh) và (2) Đề án thí điểm Xây dựng Trung tâm nghiên cứu Vật liệu cấu trúc Nano và Phân tử thành Trung tâm xuất sắc tại Đại học Quốc gia Tp.HCM, Quyết định số 165/QĐ-ĐHQG ngày 26/2/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM. Ứng viên đã tổ chức và lãnh đạo đơn vị hoạt động trên cơ sở khai thác, sử dụng chung nhân lực khoa học và cơ sở vật chất như Phòng thí nghiệm liên kết, Nhân sự kiêm nhiệm, Hậu tiến sĩ trong nước trong hệ thống ĐHQG-HCM nhằm tăng cường khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực giữa các đơn vị trong và ngoài hệ thống phục vụ công tác nghiên cứu khoa học đỉnh cao có tác động lớn đến công tác đào tạo (người học, nâng cao trình độ CBVC trong đơn vị, hệ thống). Các hướng nghiên cứu khoa học tại đơn vị đều được triển khai trên cơ sở kết hợp phương pháp nghiên cứu thực nghiệm và tính toán mô phỏng. Từ 2017 đến nay, đơn vị đều thuộc top 10 tập thể nghiên cứu khoa học xuất sắc của ĐHQG-HCM.

c. Các hoạt động chuyên môn khác:

- Thành viên hội đồng khoa học - Khoa học và Công nghệ Vật liệu ĐHQG-HCM 2017-2022.
- Thành viên hội đồng khoa học ngành Vật lý thuộc Quỹ NAFOSTED (Nhiệm kỳ 2017-2019, 2020-2021).
- Tham gia các Hội chuyên ngành: Thành viên Hội Vật lý Việt nam; Ủy viên Ban chấp hành Hội Hóa học Thành phố Hồ Chí Minh 2018-2023; Ủy viên Ban thường vụ Hội Khoa học Vật liệu Việt Nam; Ủy viên Ban thường vụ Hội Khoa học Vật liệu Việt Nam Hội Từ học Việt Nam; Ủy viên Ban chấp hành Liên minh các Hội Từ học Châu Á.
- Tham gia ban tổ chức Hội nghị Vật lý Chất rắn và Khoa học Vật liệu toàn quốc SPMS; Tham gia Ban tổ chức Hội nghị Quốc tế về Khoa học Vật liệu tiên tiến và Công nghệ Nano IWAMSN; Tham gia Ban tổ chức Hội nghị Quốc tế về Công nghệ Nano và Ứng dụng IWNA; Tham gia Ban tổ chức Hội thảo khoa học thường niên và luân phiên giữa Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Đài Loan (Academia Sinica).

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 15 năm.
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BS NT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016			1	4	285	45	330/530.38/216
2	2016-2017	1			5	215.5	45	260.5/477.26/216
3	2017-2018			3	5	112.5		112.5/186.83/40.5
03 năm học cuối								
4	2018-2019			2	1	78.75	90	168.75/315.34/40.5
5	2019-2020				1	23.5	90	113.5/216.66/40.5
6	2020-2021			1		20.5	90	110.5/211.25/40.5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Hàn Quốc (Theo học chương trình Thạc sĩ – Tiến sĩ kết hợp được giảng dạy bằng Tiếng Anh, viết và bảo vệ Luận án Tiến sĩ bằng Tiếng Anh) năm 2009

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/C K2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVC H/CK 2/BS NT	Chính	Phụ			
1	Phạm Kim Ngọc	X		X		09/2013 đến 05/2017	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM và Viện Công nghệ Nano, ĐHQG- HCM	26/9/2017

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phầ n biên soạn (từ tran g ... đến tran g)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi được công nhận PGS/TS							

1	Vật liệu màng mỏng ô xít kim loại ứng dụng trong bộ nhớ điện tử	CK	Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Tp.HCM, năm 2021	3	CB	(Tran g 1-206)	855/QĐ-KHTN ngày 28.6.2021 và 857/QĐ-KHTN ngày 28.6.2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM
---	---	----	--	---	----	----------------	---

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 1 ([1])

Lưu ý:

- Chi kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi được công nhận PGS/TS					
1	Đề tài Cơ chế dẫn điện và thay đổi điện trở của màng mỏng cấu trúc nano SrTiO ₃ pha tạp Cr và màng mỏng ZnO, TiO ₂ ứng dụng trong bộ nhớ linh kiện điện tử	CN	103.99-2010.12 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia NAFOSTED, cấp Nhà nước	1/4/2010 đến 1/4/2012	5/3/2013 Đạt
2	Đề tài Nghiên cứu tổng hợp màng mỏng ôxít ZnO có cấu trúc nano ứng dụng trong bộ nhớ linh kiện điện tử	CN	B2011-18-26 ĐHQG Tp.HCM (VNU-C), cấp Bộ	01/03/2011 đến 01/03/2012	08/06/2012 Đạt
3	Đề tài Khảo sát cơ chế truyền dẫn điện tích và đảo điện trở thuận nghịch của ôxít kim loại chuyển tiếp WO _x	CN	B2013-18-02 Cấp Trọng điểm ĐHQG Tp.HCM (VNU-B), cấp Bộ	1/4/2013 đến 1/4/2015	19/5/2015 Đạt
4	Đề tài Nghiên cứu mức độ ổn định tính chất quang điện của màng IGZO cho các ứng dụng ở nhiệt độ cao	CN	01/TN/2013/911 VNUHCM-JAIST Hợp tác song phương giữa Viện khoa học và Công nghệ tiên tiến Nhật Bản (JAIST) – Đại học Quốc gia Tp.HCM (VNU-C), cấp Bộ	1/1/2013 đến 1/1/2015	6/12/2013 Đạt

				2/2 013	
Sau khi được công nhận PGS/TS					
5	Đề tài Cơ chế truyền dẫn điện tích và chuyển đổi điện trở thuận nghịch của màng mỏng ôxit Chromium	CN	103.02-2012.50 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia NAFOSTED, cấp Nhà nước	1/4/2013 đến 1/4/2015	31/10/2015 Đạt
6	Đề tài Khảo sát ảnh hưởng của đồng pha tạp In và Ga lên tính chất nhiệt điện của màng mỏng ZnO cho ứng dụng nhiệt điện	CN	103.02-2015.105 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia NAFOSTED, cấp Nhà nước	1/4/2016 đến 1/4/2018	27/6/2018 Đạt
7	Nhiệm vụ Nghiên cứu chế tạo thiết bị chuyển đổi nhiệt điện sử dụng nhiệt thải dư trên cơ sở vật liệu ZnO, SnO ₂ , CuCrO ₂	CN	ĐTĐL.CN-23/18, cấp Nhà nước	1/10/2018 đến 1/5/2021	Chuẩn bị nghiệm thu 11/2021
8	Đề tài Nghiên cứu chế tạo cảm biến sinh học trở nhớ ứng dụng trong phân tích y sinh	CN	HS2015-18-02 Cấp Trọng điểm Đại học Quốc gia Tp.HCM (VNU-B), cấp Bộ	1/4/2015 đến 1/4/2017	26/10/2018 Đạt
9	Đề tài Khảo sát tính chất Nhiệt Điện của cấu trúc đa lớp dị thể ZnO/MZnO (M :Ga, Al, Mg)	CN	B2018-50-02 Cấp Trọng điểm Đại học Quốc gia Tp.HCM (VNU-B), cấp Bộ	01/04/2018 đến 01/04/2020	13/04/2021 Đạt
10	Chương trình Nâng cao chất lượng nghiên cứu và ứng dụng vật liệu tiên tiến trong lĩnh vực năng lượng sạch, chăm sóc sức khỏe và lưu trữ dữ liệu	CN	NCM2019-50-01 Chương trình nghiên cứu trọng điểm gắn liền với Nhóm Nghiên cứu mạnh tại Đại học Quốc gia Tp.HCM, cấp Bộ	1/4/2019 đến 1/4/2024	Đang thực hiện

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi được công nhận PGS/TS								
1	Growth mode of La _{0.5} Sr _{0.5} CoO ₃ thin films with oxygen pressure on stepped SrTiO ₃ substrates	5	Không	Journal of the Korean Physical Society	ISI - Q3 - ISI IF: 0.649	2	49 S604	12/2006
2	Impedance spectroscopy study on trap-controlled space-charge-limited conduction of Cr-doped SrTiO ₃ thin films	3	Không	Integrated Ferroelectrics	ISI - Q3 - ISI IF: 0.836	2	96	12/2007
3	Resistive switching and threshold current of Cr-doped SrTiO ₃ thin films deposited by pulsed laser deposition	4	Không	Integrated Ferroelectrics	ISI - Q3 - ISI IF: 0.836	2	90 107	04/2007
4	Trap-controlled space-charge-limited current conduction in the Cr-doped SrTiO ₃ thin films deposited by using pulsed laser deposition	4	Có	Journal of the Korean Physical Society	ISI - Q3 - ISI IF: 0.649	18	51 664	08/2007
5	Effects of interfacial oxygen-deficient layer on resistance switching in Cr-doped SrTiO ₃ thin films	2	Có	Applied Physics Letters	ISI - Q1 - ISI IF: 3.791	15	93 222906	12/2008
6	Nonadiabatic	2	Có	Applied Physics	ISI - Q1 -	13	94	06/200

	small polaron tunneling conduction in reduced Cr-doped SrTiO ₃ - δ thin films			Letters	ISI IF: 3.791		232102	9
7	Ac Conductivity of Cr-doped SrTiO ₃ Thin Films	3	Có	Journal of the Korean Physical Society	ISI - Q3 - ISI IF: 0.649	3	54 873	02/2009
8	Relaxor characteristics at the interfaces of [NdMnO ₃ /SrMnO ₃ /LaMnO ₃] superlattices	5	Không	Physical Review B	ISI - Q1 - ISI IF: 4.036	14	82 140405	10/2010
9	Metallic characteristics in superlattices composed of insulators, NdMnO ₃ /SrMnO ₃ /LaMnO ₃	5	Không	Applied Physics Letters	ISI - Q1 - ISI IF: 3.791	1	98 171910	04/2011
10	Hopping and trap controlled conduction in Cr-doped SrTiO ₃ thin films	4	Có	Solid-State Electronics	ISI-Q2 - ISI IF: 1.901	16	75 43	06/2012
11	Unipolar resistance switching characteristics in a thick ZnO/Cu/ZnO multilayer structure	10	Có	Journal of the Korean Physical Society	ISI - Q3 - ISI IF: 0.649	1	60 1087	02/2012
12	An influence of bottom electrode material on electrical conduction and resistance switching of TiOx thin films	13	Có	The European Physical Journal - Applied Physics	ISI - Q4 - ISI IF: 0.993	5	64 30102	12/2013
13	Electrical Conduction and Resistance Switching Mechanisms of	5	Có	Journal of IKEEE	Quốc tế - Hệ thống CSDL quốc tế khác		17 229	07/2013

	Ag/ZnO/Ti Structure							
14	Control of morphology and orientation of electrochemically grown ZnO nanorods	8	Có	Metals and Materials International	ISI - Q2 - ISI IF: 3.642	3	20 337	03/2014
15	Migrations of oxygen vacancy in tungsten oxide (WO ₃): A density functional theory study	3	Có	Computational Materials Science	ISI - Q1 - ISI IF: 3.3	19	90 171	04/2014
16	Correlation between crystallinity and resistive switching behavior of sputtered WO ₃ thin films	5	Có	Current Applied Physics	ISI - Q2 - ISI IF: 2.48	9	14 1707	10/2014
17	Control of preferred (222) crystalline orientation of sputtered indium tin oxide thin films	7	Không	Thin Solid Films	ISI - Q2 - ISI IF: 2.183	24	570 16	09/2014
18	Different Directions of Switching of Chromium Oxide Thin Films	9	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	1	43 2747	05/2014
19	In and Ga Codoped ZnO Film as a Front Electrode for Thin Film Silicon Solar Cells	8	Không	Advances in Condensed Matter Physics	ISI - Q3 - ISI IF: 1.845	20	2014 971528	12/2014
20	The Effect of Acid Treatment and Reactive Temperature on the Formation of TiO ₂ Nanotubes	4	Không	Journal of nanoscience and nanotechnology	Quốc tế Q3 - Hệ thống CSDL quốc tế khác	29	15 5202	07/2015
21	Chế tạo màng dẫn điện trong	5	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công			5 45	03/2002

	suốt ZnO bằng phương pháp phun xạ phản ứng DC magnetron từ bìa kim loại Zn			nghe Đại học Quốc gia Tp.HCM				
22	Tổng hợp màng (ZnO:Al) bằng phương pháp phun xạ magnetron DC không cân bằng từ bìa gốm	4	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			6 18	03/2003
23	Khảo sát sự ảnh hưởng của nhiệt độ đế lên cấu trúc màng ZnO:Al được tổng hợp bằng phương pháp phun xạ magnetron	4	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			7 13	02/2004
24	Chế tạo và khảo sát đặc trưng hấp thụ quang năng của màng mỏng NiOx	8	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			7 23	12/2004
25	Chế tạo thành nano ZnO trên lớp màng ZnO/ITO bằng phương pháp điện hoá ứng dụng trong pin mặt trời	10	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			16 5	12/2013
26	Khảo sát ảnh hưởng của HTMA và lớp màng ZnO lên cấu trúc hình thái của thành ZnO được chế tạo bằng phương pháp điện hoá	10	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			16 13	12/2013
27	Resistance switching behavior of ZnO thin films for random access memory applications	10	Có	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			16 81	05/2013
28	Preparation of high quality	4	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công			16 57	05/2013

	polycrystalline silicon thin films by aluminum induced crystallization			nghe Đại học Quốc gia Tp.HCM				
29	Ảnh hưởng của nhiệt độ ủ lên đặc trưng đảo điện trở thuận nghịch của màng mỏng WOx lắng đọng trên đế FTO	2	Có	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			17 12	01/2014
30	Ảnh hưởng của thời gian ủ nhiệt và thành nano ZnO lên hiệu suất của PIN mặt trời có cấu trúc lai hóa vô cơ – hữu cơ	6	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			17 52	03/2014
31	Nghiên cứu chế tạo màng polymer dẫn trên nền P3HT/PCBM bằng phương pháp phủ quay - ứng dụng trong PIN mặt trời dị thể hữu cơ	8	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			17 30	03/2014
32	Tổng hợp dây nano ZnO trên đế Ti/thủy tinh bằng phương pháp phun xạ magnetron DC	3	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			17 47	02/2014
Sau khi được công nhận PGS/TS								
33	Coupling of silver nanoparticle-conjugated fluorescent dyes into optical fiber modes for enhanced signal-to-noise ratio	4	Không	Biosensors and Bioelectronics	ISI - Q1 - ISI IF: 10.618	1	176 112900	03/2021
34	Functionalization of zirconium-based metal-organic frameworks for	6	Không	Journal of Hazardous Materials	ISI - Q1 - ISI IF: 10.588	2	403 124104	02/2021

	gas sensing applications							
35	Tailoring chemical composition of biodegradable mesoporous organosilica nanoparticles for controlled slow release of chemotherapeutic drug	10	Có	Materials Science and Engineering C	ISI - Q1 - ISI IF: 7.328		127 112232	08/2021
36	Correlation between Symmetry and Phase Transition Temperature of VO ₂ Films Deposited on Al ₂ O ₃ Substrates with Various Orientations	12	Không	Advanced Electronic Materials	ISI - Q1 - ISI IF: 7.295	1	7 2000874	01/2021
37	Improving memory performance of PVA:ZnO nanocomposite: The experimental and theoretical approaches	8	Không	Applied Surface Science	ISI - Q1 - ISI IF: 6.707	1	537 148000	01/2021
38	Hydrogen roles approaching ideal electrical and optical properties for undoped and Al doped ZnO thin films	9	Có	Journal of Materiomics	ISI - Q1 - ISI IF: 6.425			05/2021
39	Compensation of Zn substitution and secondary phase controls effective mass and weighted mobility in In and Ga co-doped ZnO material	12	Có	Journal of Materiomics	ISI - Q1 - ISI IF: 6.425	1	7 742	07/2021
40	Effect of	6	Có	Journal of Science:	ISI - Q1 -			07/202

	Hydrogen-Bonding Networks of Water at Different Temperature and Relative Humidity to Proton Conductivity in Metal-Organic Frameworks			Advanced Materials and Devices	ESCI IF: 5.469			1
41	High-mobility sputtered F-doped ZnO films as good-performance transparent-electrode layers	7	Không	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	ISI - Q1 - ESCI			07/2021
42	Excellent organic dye adsorption capacity and recyclability of hydrothermally synthesized α -Fe ₂ O ₃ nanoplates and nanorices	9	Không	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	ISI - Q1 - ESCI IF: 5.469		6 245	06/2021
43	Facile synthesis of biodegradable mesoporous functionalized-organosilica nanoparticles for enhancing the anti-cancer efficiency of cordycepin	10	Không	Microporous and Mesoporous Materials	ISI - Q1 - ISI IF: 5.455	2	315 110913	02/2021
44	The roles of interstitial oxygen and phase compositions on the thermoelectric properties CuCr _{0.85} Mg _{0.1} SO ₂ delafossite material	17	Có	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316		867 158995	06/2021
45	Abnormal volatile and normal stable	10	Không	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316		857 157602	03/2021

	bipolar resistive switching characteristics of hybrid nanocomposites : Morphology-defects-property Relationship							
46	Controlling thickness to tune performance of high-mobility transparent conducting films deposited from Ga-doped ZnO ceramic target	8	Không	Journal of the European Ceramic Society	ISI - Q1 - ISI IF: 5.302		41 3493	06/2021
47	Investigating the effect of multi-coated hydrogel layer on characteristics of electrospun PCL membrane coated with gelatin/silver nanoparticles for wound dressing application	11	Không	Journal of Biomedical Materials Research: Part A	ISI - Q2 - ISI IF: 4.396			06/2021
48	Metal-enhanced sensing platform for the highly sensitive detection of C-reactive protein antibody and rhodamine B with applications in cardiovascular diseases and food safety	7	Không	Dalton Transactions	ISI - Q1 - ISI IF: 4.39		50 6962	04/2021
49	Reducing particle size of biodegradable nanomaterial for efficient curcumin loading	8	Không	Journal of Materials Science	ISI - Q1 - ISI IF: 4.22	2	56 3713	02/2021
50	Mild and large-	9	Không	Journal of Drug	ISI - Q2 -	2	61	02/202

	scale synthesis of nanoscale metal-organic framework used as a potential adenine-based drug nanocarrier			Delivery Science and Technology	ISI IF: 3.981		102135	1
51	C-AFM study on multi-resistive switching modes observed in metal-organic frameworks thin films	10	Không	Organic Electronics	ISI - Q1 - ISI IF: 3.721		93 106136	06/2021
52	Simple fabrication of a chitin wound healing membrane from Soft-Shell crab carapace	6	Không	Materials Letters	ISI - Q2 - ISI IF: 3.423		271 129995	05/2021
53	Ploxamer additive as luminal surface modification to modulate wettability and bioactivities of small-diameter polyurethane/polycaprolactone electrospun hollow tube for vascular prosthesis applications	6	Không	Materials Today Communications	ISI - Q2 - ISI IF: 3.383	1	26 101771	03/2021
54	Ultrasensitive biosensors based on waveguide-coupled long-range surface plasmon resonance (WC-LRSPR) for enhanced fluorescence spectroscopy	9	Có	RSC Advances	ISI - Q1 - ISI IF: 3.361		11 22450	06/2021
55	The chitosan/ZnO bio-nanocomposites	8	Có	Journal of Materials Research	ISI - Q2 - ISI IF: 3.089		36 508	01/2021

	with selective antibacterial efficiency							
56	Comparing Thermal Durability and Effects of Annealing Temperature on Characteristics of Hydrogen-Doped ZnO, AZO, and GZO Thin Films	5	Không	Journal of Nanomaterials	ISI - Q2 - ISI IF: 2.986		2021 5530606	03/2021
57	Mechanism of proton transport in water clusters and the effect of electric fields: A DFT study	6	Có	Current Applied Physics	ISI - Q2 - ISI IF: 2.48		25 62	05/2021
58	Enhancing the performance of photodetectors based on ZnO nanorods decorated with Ag nanoparticles	9	Không	Semiconductor Science and Technology	ISI - Q1 - ISI IF: 2.352		36 045009	02/2021
59	Improved thermoelectric power factor achieved by energy filtering in ZnO:Mg/ZnO hetero-structures	12	Có	Thin Solid Films	ISI - Q2 - ISI IF: 2.183		721 138537	03/2021
60	In Situ Charge Transfer at the Ag@ZnO Photoelectrochemical Interface toward the High Photocatalytic Performance of H ₂ Evolution and RhB Degradation	4	Không	ACS Applied Materials & Interfaces	ISI - Q1 - ISI IF: 9.229	35	12 12195	02/2020
61	Realization of selective CO detection by Ni-incorporated metal-organic frameworks	8	Có	Sensors and Actuators B: Chemical	ISI - Q1 - ISI IF: 7.46	2	315 128110	07/2020

62	Controllable synthesis of MoS ₂ /graphene low-dimensional nanocomposites and their electrical properties	11	Có	Applied Surface Science	ISI - Q1 - ISI IF: 6.707	6	504 144193	02/2020
63	H ₂ gas sensing of Co-incorporated metal-organic frameworks	7	Có	Applied Surface Science	ISI - Q1 - ISI IF: 6.707	4	523 146487	09/2020
64	Room temperature synthesis of biocompatible nano Zn-MOF for the rapid and selective adsorption of curcumin	7	Không	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	ISI - Q1 - SCIE IF: 5.469	3	5 560	12/2020
65	Low operating voltage resistive random access memory based on graphene oxide-polyvinyl alcohol nanocomposite thin films	7	Có	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	ISI - Q1 - SCIE IF: 5.469		5 199	06/2020
66	Microwave-assisted synthesis of nano Hf- and Zr-based metal-organic frameworks for enhancement of curcumin adsorption	8	Không	Microporous and Mesoporous Materials	ISI - Q1 - ISI IF: 5.455	18	298 110064	05/2020
67	Effects of multi-scale defects on the thermoelectric properties of delafossite CuCr _{1-x} MgxO ₂ materials	16	Có	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316	3	844 156119	09/2020
68	Se/Sn flux ratio effects on epitaxial SnSe	11	Không	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316		840 155680	11/2020

	thin films; crystallinity & domain rotation							
69	Hydrogen enhancing Ga doping efficiency and electron mobility in high- performance transparent conducting Ga- doped ZnO films	9	Không	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316	1	860 158518	12/202 0
70	Multi-scale defects in ZnO thermoelectric ceramic materials co- doped with In and Ga	15	Có	Ceramics International	ISI - Q1 - ISI IF: 4.527	5	46 10748	06/202 0
71	Enhancing visible-light- driven water splitting of ZnO nanorods by dual synergistic effects of plasmonic Au nanoparticles and Cu dopants	6	Không	Journal of Photochemistry and Photobiology A: Chemistry	ISI - Q1 - ISI IF: 4.291	2	399 112639	08/202 0
72	Application of Various Metal- Organic Frameworks (MOFs) as Catalysts for Air and Water Pollution Environmental Remediation	8	Không	Catalysts	ISI - Q2 - ISI IF: 4.146	6	10 195	02/202 0
73	Effect of Surface States and Breakdown of the Schottky-Mott Limit of Graphene/Silico n van der Waals Heterostructure	6	Không	ACS The Journal of Physical Chemistry C	ISI - Q1 - ISI IF: 4.126	3	124 8958	04/202 0
74	Experimental combined theoretical	7	Không	Materials Science and Engineering: B	ISI - Q1 - ISI IF: 4.051	2	262 114788	12/202 0

	study on chemical interactions of graphene oxide with chitosan and its resistive-switching effect							
75	Dopants and induced residual stress-controlled thermoelectric properties of ZnO thin films	10	Có	Materials Science and Engineering: B	ISI - Q1 - ISI IF: 4.051		261 114712	11/2020
76	Bimetallic Thin-Film Combination of Surface Plasmon Resonance-Based Optical Fiber Cladding with the Polarizing Homodyne Balanced Detection Method and Biomedical Assay Application	7	Không	Langmuir	ISI - Q1 - ISI IF: 3.882		36 9967	08/2020
77	Effect of Fe(iii)-based MOFs on the catalytic efficiency of the tandem cyclooxidative reaction between 2-aminobenzamide and alcohols	7	Không	New Journal of Chemistry	ISI - Q1 - ISI IF: 3.591	1	44 14529	07/2020
78	Biodegradable Periodic Mesoporous Organosilica (BPMO) Loaded with Daunorubicin: A Promising Nanoparticle-Based Anticancer Drug	9	Không	ChemMedChem	ISI - Q1 - ISI IF: 3.466	9	15 593	02/2020
79	The	7	Không	Sensors and Actuators	ISI - Q1 -	1	311	08/202

	Enhancement of Visible Photodetector Performance based on Mn doped ZnO Nanorods by Substrate Architecting			A: Physical	ISI IF: 3.407		112085	0
80	Hydrogen adsorption mechanism of MOF-74 metal-organic frameworks: an insight from first principles calculations	9	Không	RSC Advances	ISI - Q1 - ISI IF: 3.361	1	10 43940	12/2020
81	The highly sensitive determination of serotonin by using gold nanoparticles (Au NPs) with a localized surface plasmon resonance (LSPR) absorption wavelength in the visible region	10	Không	RSC Advances	ISI - Q1 - ISI IF: 3.361	2	10 30858	08/2020
82	Green synthesis of ZnO nanoparticles using orange fruit peel extract for antibacterial activities	6	Không	RSC Advances	ISI - Q1 - ISI IF: 3.361	27	10 23899	06/2020
83	Resistive switching effect and magnetic properties of iron oxide nanoparticles embedded-polyvinyl alcohol film	5	Không	RSC Advances	ISI - Q1 - ISI IF: 3.361	4	10 12900	03/2020
84	Conjugated Linoleic Acid Grafting Improved Hemocompatibi	12	Không	International Journal of Polymer Science	ISI - Q2 IF: 2.642		2020 8127570	06/2020

	lity of the Polycaprolactone Electrospun Membrane							
85	Effects of B2O3 doping on the crystalline structure and performance of DC-magnetron-sputtered, transparent ZnO thin films	8	Không	Applied Optics	ISI - Q2 - ISI IF: 1.98	1	49 7420	09/2020
86	Optical Biosensor Using Near Infrared Laser for Enhancement of Detection Accuracy	5	Không	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938		49 7420	09/2020
87	Cleavable, Covalently Linked, Affinity Coupling Immune Magnetic Nanoparticles for Specifically Depleting T Cells	9	Không	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938		49 6510	08/2020
88	Multi-modification of ZnO nanorods to enhance the visible absorption	9	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	Q2 - Scopus	2	11 01500	01/2020
89	An investigation on titania multilayer coatings for enhanced corrosion resistance of carbon steel in simulated seawater by sol-gel dip coating	6	Không	Journal of Materials Research and Technology	ISI - Q1 - ISI IF: 5.039	3	8 6400	11/2019
90	A proton transfer mechanism along the PO4	7	Không	Physical Chemistry Chemical Physics	ISI - Q1 - ISI IF: 3.676		21 18605	08/2019

	anion chain in the [Zn(HPO ₄)(H ₂ PO ₄)] ₂ -coordination polymer							
91	Gas Sensing Properties of Mg-Incorporated Metal–Organic Frameworks	7	Có	Sensors	ISI - Q1 - ISI IF: 3.576	5	19 3323	07/2019
92	Enhanced magneto-transport and thermoelectric properties of MnP nanorod thin films grown on Si (1 0 0)	7	Không	Journal of Magnetism and Magnetic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 2.993	2	482 482	07/2019
93	Immobilization of Protein A on Monodisperse Magnetic Nanoparticles for Biomedical Applications	11	Không	Journal of Nanomaterials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.986	12	2182471	03/2019
94	Structural and Thermoelectric Properties of Solid–Liquid In ₄ Se ₃ -In Composite	5	Không	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	2	48 5418	07/2019
95	Agarose@MgO Composite Tablet for Heavy Metal Removal From Acid Sulfate Water	6	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938		49 1857	12/2019
96	Transfer of P-type to N-type Thermoelectric Properties of Ag-Sb-Te Thin Film Through Temperature Annealing and Its Electrical Power Generation	8	Không	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	2	49 572	11/2019
97	Effect of dopants and	3	Có	Advances in Natural Sciences: Nanoscience	Q2 - Scopus	5	10 023001	06/2019

	nanostructuring on the thermoelectric properties of ZnO materials			and Nanotechnology				
98	An interdigitated ISFET-type sensor based on LPCVD grown graphene for ultrasensitive detection of carbaryl	11	Không	Sensors and Actuators B: Chemical	ISI - Q1 - ISI IF: 7.46	17	260 78	05/2018
99	Microstructural control by substrate heating in Pulse-DC sputtering induced thermoelectric Ge ₂ Sb ₂ Te ₅ thin films	11	Không	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316	5	763 430	09/2018
100	Effect of annealing temperature on thermoelectric properties of Ga and In dually doped - ZnO thin films	14	Có	Journal of Alloys and Compounds	ISI - Q1 - ISI IF: 5.316	15	747 156	05/2018
101	Silver nanoparticle loaded TiO ₂ nanotubes with high photocatalytic and antibacterial activity synthesized by photoreduction method	7	Không	Journal of Photochemistry and Photobiology A: Chemistry	ISI - Q1 - ISI IF: 4.291	61	352 106	02/2018
102	From Reticular Chemistry Design to Density Functional Theory Modeling for New Zeolitic Imidazolate Framework Topologies:	7	Không	ACS The Journal of Physical Chemistry C	ISI - Q1 - ISI IF: 4.126	3	122 23543	09/2018

	Mechanical Stability, Electronic Structure, and CO2 Selectivity							
103	Humidity and temperature effects on mechanical properties and conductivity of graft-type polymer electrolyte membrane	9	Không	Radiation Physics and Chemistry	ISI - Q1 - ISI IF: 2.858		151 186	10/2018
104	Label-Free Optical Biochemical Sensors via Liquid-Cladding-Induced Modulation of Waveguide Modes	5	Không	ACS Applied Materials & Interfaces	ISI - Q1 - ISI IF: 9.229	4	9 31478	08/2017
105	Atomistic observation of the collision and migration of Li on MoSe2 and WS2 surfaces through ab initio molecular dynamics	5	Không	Physical Chemistry Chemical Physics	ISI - Q1 - ISI IF: 3.676	1	19 27332	09/2017
106	Surface Functionalization of WO3 Thin Films with (3-Aminopropyl)triethoxysilane and Succinic Anhydride	10	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	8	46 3345	06/2017
107	AC Electrical Conduction of Cr-Doped SrTiO3 Thin Films with an Oxygen-Deficient Interface Layer	3	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	5	46 3796	06/2017
108	Dielectric Metal-Based Multilayers for	5	Không	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	16	46 3654	06/2017

	Surface Plasmon Resonance with Enhanced Quality Factor of the Plasmonic Waves							
109	Effect of Post-annealing Processes on Filamentary-Based Resistive Switching Mechanism of Chromium Oxide Thin Films	8	Không	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	2	46 3285	06/2017
110	Cu-Induced Dielectric Breakdown of Porous Low-Dielectric-Constant Film	8	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	2	46 3627	06/2017
111	Controlled Formation of Silver Nanoparticles on TiO ₂ Nanotubes by Photoreduction Method	4	Không	Journal of nanoscience and nanotechnology	Q3 - Hệ thống CSDL quốc tế khác	11	17 2	02/2017
112	Thermoelectric Properties of Indium and Gallium Dually Doped ZnO Thin Films	13	Có	ACS Applied Materials & Interfaces	ISI - Q1 - ISI IF: 9.229	32	8 33916	11/2016
113	La/Sm/Er Cation Doping Induced Thermal Properties of SrTiO ₃ Perovskite	7	Không	Inorganic Chemistry	ISI - Q1 - ISI IF: 5.165	8	55 8822	08/2016
114	Synthesis and surface functionalization of Fe ₃ O ₄ -SiO ₂ core-shell nanoparticles with 3-glycidoxypolytrimethoxysilan	11	Không	Colloids and Surfaces A: Physicochemical and Engineering Aspects	ISI - Q2 - ISI IF: 4.539	48	504 376	09/2016

	e and 1,1'-carbonyldiimidazole for bio-applications							
115	Understanding Electrical Conduction States in WO ₃ Thin Films Applied for Resistive Random-Access Memory	5	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938		45 2423	05/2016
116	Surface Mapping of Resistive Switching CrOx Thin Films	5	Không	Advances in Materials Physics and Chemistry	- Scopus IF: 1.726	1	6 21	03/2016
117	Fabrication of few-layer graphene film based field effect transistor and its application for trace-detection of herbicide atrazine	13	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	Q2 - Scopus	10	7 035007	08/2016
118	TiO ₂ thin film based transparent flexible resistive switching random access memory	4	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	Q2 - Scopus	12	7 015017	03/2016
119	Influence of addition of indium and of post-annealing on structural, electrical and optical properties of gallium-doped zinc oxide thin films deposited by direct-current magnetron sputtering	6	Không	Thin Solid Films	ISI - Q2 - ISI IF: 2.183	9	583 201	05/2015
120	Study of the Resistive Switching	8	Có	Journal of Electronic Materials	ISI - Q2 - ISI IF: 1.938	1	44 3395	10/2015

	Effect in Chromium Oxide Thin Films by Use of Conductive Atomic Force Microscopy							
121	Relaxor Behaviors in $x\text{BaTiO}_3-(1-x)\text{CoFe}_2\text{O}_4$ Materials	9	Có	Journal of Magnetism	ISI - Q3 - ISI IF: 0.514	7	20 353	12/2015
122	Đánh giá sự tồn tại oxit xen kẽ trong vật liệu nhiệt điện $\text{CuCr}_1-x\text{Mg}_x\text{O}_2$ ($0.00 \leq x \leq 0.30$) dựa trên phép phân tích phổ quang điện tử tia X (XPS)	6	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			5 1125	04/2021
123	The efficiency of short sintering time on thermoelectric properties of delafossite $\text{CuCr}_{0.85}\text{Mg}_{0.15}\text{O}_2$ ceramics	6	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			24 1898	05/2021
124	Gold nanoparticles enhanced fluorescence for highly sensitive biosensors based on localized surface plasmon resonance applied in the determination C-reactive protein	9	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			24 1862	03/2021
125	The Enhancement of Visible Absorption of Cu Doped ZnO Nanorods on Patterned Substrates	9	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			37 111	01/2021

126	Nghiên cứu khả năng tải adenosine của vật liệu nanosilica xốp ứng dụng trong dẫn truyền thuốc	8	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			5 933	01/2021
127	The raman enhancement optical biosensors in determination of serotonin based on localized surface plasmon resonance via functionalized gold nanoparticles	8	Không	Kỷ yếu Hội nghị Quang học, Quang phổ lần thứ XI năm 2020, Hòa Bình, 04 – 07/11/2020			72	01/2021
128	The influence of the sputtering currents on structural, optical and electrical properties of CuCr _{0.95} Mg _{0.05} O ₂ thin films	12	Không	Kỷ yếu Hội nghị Quang học, Quang phổ lần thứ XI năm 2020, Hòa Bình, 04 – 07/11/2020			195	01/2021
129	Nghiên cứu quá trình hấp phụ curcumin của vật liệu nano khung hữu cơ kim loại tâm sắt	6	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			4 878	12/2020
130	A comparative study on thermoelectric properties of ZnO bulks and thin films	10	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			23 788	12/2020
131	Study on fluorination and hydrogenation in transparent conducting Zinc oxide thin films	4	Không	Vietnam Journal of Science and Technology			58 197	02/2020
132	Evaluation of removal efficiency of Fe(III) and Al(III) ions in acid sulfate	4	Có	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering				06/2020

	water using agarose-based magnesium oxide composite							
133	Effect of 0.5 at.% Indium on thermoelectric properties of Gallium doped-Zinc oxide bulk	11	Không	Vietnam Journal of Science and Technology			58 175	02/2020
134	Influence of indium and hydrogen co-doping on optical and electrical properties of Zinc oxide thin films deposited by DC magnetron sputtering	8	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			22 253	06/2019
135	Design of magnetron co-sputtering configuration for preparing magnesium tin silicide-based thermoelectric alloy thin films	7	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			22 385	12/2019
136	Cải thiện hệ số công suất nhiệt điện bằng cách đồng pha tạp Al và Ga dựa trên vật liệu nền ô-xít kẽm	11	Không	Kỷ yếu Hội nghị Vật lý Chất rắn và KHVLT toàn quốc lần thứ 11, 11/2019, Quy Nhơn, Bình Định			2 793	11/2019
137	Ảnh hưởng của nhiệt độ thiêu kết lên các đặc trưng cấu trúc của vật liệu delafossite $\text{CuCr}_{0.95}\text{Mg}_{0.05}\text{O}_2$	8	Không	Kỷ yếu Hội nghị Vật lý Chất rắn và KHVLT toàn quốc lần thứ 11, 11/2019, Quy Nhơn, Bình Định			2 780	11/2019
138	Ảnh hưởng của quá trình xử lý nhiệt lên tính chất nhiệt điện của vật liệu khối ZnO	11	Không	Kỷ yếu Hội nghị Vật lý Chất rắn và KHVLT toàn quốc lần thứ 11, 11/2019, Quy Nhơn, Bình Định			2 757	11/2019
139	Ảnh hưởng của	3	Có	Tạp chí phát triển			2 155	10/201

	hiệt độ ù lên tính chất nhiệt điện của màng mỏng ZnO pha tạp Ga			Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM				8
140	Ảnh hưởng của độ dày lên độ linh động điện tử của màng mỏng ZnO đồng pha tạp Gallium và Hydrogen	5	Không	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			2 82	08/2018
141	X-ray photoelectron spectroscopic study on high electron mobility gallium and hydrogen co-doped zinc oxide thin films	6	Không	Vietnam Journal of Science and Technology			56 93	02/2018
142	Ảnh hưởng của sự ù nhiệt lên tính chất điện, quang và cấu trúc của màng mỏng ZnO đồng pha tạp Nhôm và Hydro	11	Không	Kỷ yếu Hội nghị Vật lý chất rắn và khoa học vật liệu toàn quốc lần thứ X, 19-21/10/2017, Tp. Huế			1 373	10/2017
143	Ảnh hưởng của chiều dày màng lên đặc trưng đảo điện trở thuận nghịch của màng mỏng CrOx	3	Có	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			19 92	05/2016
144	Chế tạo và khảo sát cấu trúc tinh thể và hình thái học của màng mỏng ZnO pha tạp (Ga và In)	3	Có	Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp.HCM			19 84	05/2016

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 27 ([35] [38] [39] [40] [44] [54] [55] [57] [59] [61] [62] [63] [65] [67] [70] [75] [91] [95] [97] [100] [106] [107] [110] [112] [115] [120] [121])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	----------------	--------------------

Không có

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 0

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
1	Chương trình đào tạo trình độ bậc Đại học ngành Khoa học Vật liệu, hệ chính quy từ khóa tuyển 2016.	Tham gia	Quyết định số 2019/QĐ-KHTN-ĐT ngày 30/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp.HCM.	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định số 2019/QĐ-KHTN-ĐT ngày 30/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp.HCM.	Tham gia
2	Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ lĩnh vực Vật liệu cấu trúc nano và phân tử	Chủ trì	Quyết định số 1151/QĐ-ĐHQG ngày 16/10/2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM.	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định số 1151/QĐ-ĐHQG ngày 16/10/2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM.	Chủ trì
3	Đề án thí điểm Xây dựng Trung tâm nghiên cứu Vật liệu cấu trúc Nano và Phân tử thành Trung tâm xuất sắc tại Đại học Quốc gia Tp.HCM	Chủ trì	Quyết định số 165/QĐ-ĐHQG ngày 26/2/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định số 165/QĐ-ĐHQG ngày 26/2/2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM	Chủ trì

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☒

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: NCS. Tạ Thị Kiều Hạnh hiện có 03 công bố quốc tế uy tín có nội dung của Luận án Tiến sĩ: 74 (ISI-Q1), 106 (ISI-Q2), 115 (ISI-Q2). Kính đề xuất Hội đồng xem xét các công bố quốc tế trên là CTKH thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 TS bị thiếu.

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

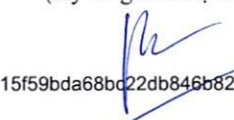
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: Ứng viên kính đề xuất Hội đồng xem xét các công bố quốc tế về Vật liệu ứng dụng trong bộ nhớ điện trở ở Mục 7 – B1 có thứ tự [107, 109, 116, 118, 120] phù hợp với nội dung Quyển sách chuyên khảo Vật liệu màng mỏng ô xít kim loại ứng dụng trong bộ nhớ điện từ là CTKH bổ sung điểm biên soạn sách.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10
năm 2021

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)


Phan Bách Thắng

14:50, 25/10/2021

Bản đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư